|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |
| Số: 356/NQ-HĐND | *Thanh Hóa, ngày 11 tháng 12 năm 2022* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Nông Cống,**

**huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA   
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Xét Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; Báo cáo số 704/BC-PC ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đặt tên 31 đường, phố trên địa bàn thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống, cụ thể như sau:

**I. Đặt tên 12 đường**

*1. Đường Lam Sơn:* Từ tiếp giáp xã Tế Lợi, huyện Nông Cống đến tiếp giáp xã Vạn Hòa, huyện Nông Cống, chiều dài 4.490m, chiều rộng 21m.

*2. Đường Bà Triệu:* Từ đường Lam Sơn, tiểu khu Thái Hòa đến đường Lam Sơn, tiểu khu Đông Hòa, chiều dài 2.880m, chiều rộng 21m.

*3. Đường Chu Đạt:* Từ cầu Mỏ Séc đến cầu Liên Minh, chiều dài 2.320m, chiều rộng 7,5m.

*4. Đường Nguyễn Đốc:* Từ đường Bà Triệu đến tiếp giáp xã Phú Nhuận, huyện Như Thanh, chiều dài 1.535m, chiều rộng 10,5m.

*5. Đường Đỗ Bí:* Từ cầu Hón đến đường Bà Triệu, chiều dài 1.430m, chiều rộng 15m.

*6. Đường Đào Duy Anh:* Từ đường Bà Triệu đến phố Đào Xuân Lan, chiều dài 930m, chiều rộng 34,0m.

*7. Đường Đinh Liệt:* Từ đường Chu Đạt đến đường Triệu Quốc Đạt, chiều dài 4.990m, chiều rộng 7,5m.

*8. Đường Triệu Quốc Đạt:* Từ giữa khu dân cư tiểu khu Tập Cát 1 đến phố Nguyễn Phương, chiều dài 1.340m, chiều rộng 20,5m.

*9. Đường Nguyễn Văn Linh:* Từ đường Lam Sơn đến tiếp giáp xã Vạn Thiện, huyện Nông Cống, chiều dài 2.280m, chiều rộng 15,5m.

*10. Đường Tố Hữu:* Từ đường Nguyễn Văn Linh đến tiếp giáp xã Vạn Thiện, huyện Nông Cống, chiều dài 1.640m, chiều rộng 15,5m.

*11. Đường Đông Hòa:* Từ đường Lam Sơn đến kênh Tiêu úng vùng III, tiểu khu Đông Hòa, chiều dài 1.100m, chiều rộng 7,5m.

*12. Đường Nam Tiến:* Từ đường Lam Sơn đến cầu Khe Ngang, chiều dài 1.670m, chiều rộng 15m.

**II. Đặt tên 19 phố**

*1. Phố Lê Ngọc:* Từ hết địa phận khu dân cư tiểu khu Vũ Yên đến đường Nguyễn Đốc, chiều dài 770m, chiều rộng 6,0m.

*2. Phố Phạm Trác:* Từ đường Lam Sơn đến phố Lê Ngọc, chiều dài 1.275m, chiều rộng 6,0m.

*3. Phố Lê Hiểm:* Từ đường Đinh Liệt đến đường Lam Sơn, chiều dài 1.010m, chiều rộng 7,5m.

*4. Phố Lê Hiêu:* Từ đường Đỗ Bí đến đường Đinh Liệt, chiều dài 510m, chiều rộng 7,5m.

*5. Phố Đinh Lễ:* Từ phố Lê Hiểm đến phố Đinh Bồ, chiều dài 1.220m, chiều rộng 7,5m.

*6. Phố Đinh Bồ:* Từ đường Đinh Liệt đến giữa khu dân cư tiểu khu Lê Xá 2, chiều dài 2.090m, chiều rộng 7,5m.

*7. Phố Lê Nghĩa Trạch:* Từ giữa khu dân cư tiểu khu Tập Cát 1 đến đường Bà Triệu, chiều dài 630m, chiều rộng 17,5m.

*8. Phố Lê Nhân Triệt:* Từ đường Lam Sơn đến đường Bà Triệu, chiều dài 380m, chiều rộng 17,5m.

*9. Phố Lê Sĩ Cẩn:* Từ đường Nguyễn Đốc đến hết địa phận khu dân cư tiểu khu Tập Cát 1, chiều dài 580m, chiều rộng 6,0m.

*10. Phố Bùi Hữu Hiếu:* Từ đường Nguyễn Đốc đến đường Đào Duy Anh, chiều dài 930m, chiều rộng 7,5m.

*11. Phố Đỗ Phi Tần:* Từ phố Đào Xuân Lan đến đường Đào Duy Anh, chiều dài 570m, chiều rộng 7,5m.

*12. Phố Đào Xuân Lan:* Từ phố Bùi Hữu Hiếu đến phố Nguyễn Phương, chiều dài 1.980m, chiều rộng 6,5m.

*13. Phố Ngô Xuân Quỳnh:* Từ phố Đào Xuân Lan, tiểu khu Tập Cát 1 đến phố Đào Xuân Lan, tiểu khu Tập Cát 2, chiều dài 1.140m, chiều rộng 5,5m.

*14. Phố Nguyễn Phương:* Từ đường Đào Duy Anh đến đường Bà Triệu, chiều dài 850m, chiều rộng 7,5m.

*15. Phố Nam Giang:* Từ đường Lam Sơn đến đường Bà Triệu, chiều dài 930m, chiều rộng 7,5m.

*16. Phố Võ Danh Thùy:* Từ đường Lam Sơn đến đường Nguyễn Văn Linh, chiều dài 1.275m, chiều rộng 7,5m.

*17. Phố Minh Hiệu:* Từ đường Lam Sơn đến giữa khu dân cư tiểu khu Nam Giang, chiều dài 500m, chiều rộng 17,5m.

*18. Phố Đào Duy Dếnh:* Từ phố Nam Giang đến phố Minh Hiệu, chiều dài 460m, chiều rộng 17,5m.

*19. Phố Vũ Uy:* Từ giữa khu dân cư tiểu khu Bái Đa đến đường Lam Sơn, chiều dài 1.090m, chiều rộng 7,5m.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH Đỗ Trọng Hưng** |